

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 thuộc Dự án: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ)

Kính gửi: Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải

Trên cơ sở Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu của tổ chuyên gia 422/BCĐG-VIPLAND ngày 22/4/2026 của Tổ chuyên gia thuộc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Quốc tế Vipland đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu Gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 thuộc Dự án: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ) và các tài liệu liên quan kèm theo;

Kết quả thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu được tổng hợp theo các nội dung sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu được thẩm định trên cơ sở căn cứ pháp lý sau đây:

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;
- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

- Quyết định số 1944/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 12/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ);

- Quyết định số 2035/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 16/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí tư vấn QLDA giai đoạn thi công công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ);

- Quyết định số 2094/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 17/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện Công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ);

- Hợp đồng số 05/2026/HĐ-TVTĐ.A1&A4 ngày 24/3/2026 giữa Trường Đại học Công nghệ GTVT và Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Viễn Đông về việc thực hiện Gói thầu số 05: Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định kết quả LCNT gói thầu số 06 thuộc Công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ);

- E-HSMT Gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 thuộc Dự án: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ) do tổ chuyên gia của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển quốc tế VIPLAND;

- Quyết định số 2663/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 31/3/2026 về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 thuộc công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ);

- Quyết định số 2787/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 03/4/2026 về việc phê duyệt sửa đổi E-HSMT gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 thuộc công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ).

2. Khái quát về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận Tải;

- Tên dự án: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ);

- Tên gói thầu: Gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4;

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước và Nguồn thu hợp pháp của Trường Đại học Công nghệ GTVT (chỉ thường xuyên);

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày;

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I năm 2026;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày.

3. Tóm tắt quá trình lựa chọn nhà thầu

Số E-TBMT: IB2600120637 - 00 thời điểm đăng tải 31/03/2026;
IB2600120637 - 02 thời điểm đăng tải 03/04/2026.

4. Tổ chức thẩm định

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ thẩm định:

Tổ thẩm định được Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Viễn Đông thành lập theo Quyết định số 03/2026/QĐ-VĐ ngày 25/3/2026 để thực hiện thẩm định hồ sơ mời thầu Gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 thuộc Dự án: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ).

Hợp đồng số 05/2026/HĐ-TVTĐ.A1&A4 ngày 24/3/2026 giữa Trường Đại học Công nghệ GTVT và Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Viễn Đông về việc thực hiện Gói thầu số 05: Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định kết quả LCNT gói thầu số 06 thuộc Công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ).

b) Thành phần tổ thẩm định:

Bảng số 1

STT	Họ và tên	Chức danh	Phân công công việc của các thành viên
1	Nguyễn Viết Hùng	Tổ trưởng tổ thẩm định	Quản lý chung, rà soát báo cáo thẩm định
2	Phạm Văn Anh	Thành viên tổ thẩm định	Thẩm định HSMT, KQ LCNT và lập báo cáo thẩm định

c) Cách thức làm việc

Các thành viên chuyên gia làm việc theo hình thức nhóm trong quá trình thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu nêu trên. Khi có một hoặc một số thành viên có ý kiến thẩm định khác biệt với đa số còn lại thì sẽ quyết định theo số đông.

Đính kèm vào báo cáo thẩm định: Bản chụp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu của các thành viên tham gia thẩm định trong đơn vị thẩm định/tổ

thẩm định theo quy định của pháp luật đấu thầu.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Căn cứ pháp lý

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả kiểm tra về căn cứ pháp lý của việc tổ chức lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 01** dưới đây:

Bảng số 01

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra	
		Có	Không có
	[1]	[2]	[3]
1	Quyết định số 1944/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 12/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ)	x	
2	Quyết định số 2035/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 16/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí tư vấn QLDA giai đoạn thi công công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ)	x	
3	Quyết định số 2094/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 17/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện Công trình: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ)	x	
4	Hồ sơ thiết kế, dự toán của gói thầu.	x	
5	Quyết định thành lập Tổ chuyên gia số 24/2026/QĐ-TC ngày 24/3/2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển quốc tế VIPLAND	x	
6	- Quyết định số 2663/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 31/3/2026 về việc phê duyệt E-HSMT; Quyết định số 2787/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 03/4/2026 về việc phê duyệt sửa đổi E-HSMT	x	
7	Báo cáo đánh giá của tổ chuyên gia số 422/BCĐG-	x	

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra	
		Có	Không có
	VIPLAND ngày 22/4/2026		
8	Các văn bản pháp lý khác có liên quan	x	

b) Ý kiến thẩm định về cơ sở pháp lý: đầy đủ, rõ ràng và theo đúng quy định thủ tục đấu thầu được quy định tại Luật Đấu thầu, Nghị định 214/2025/NĐ-CP

2. Quá trình tổ chức thực hiện

Đơn vị thẩm định/tổ thẩm định kiểm tra và có ý kiến về quá trình tổ chức thực hiện theo các nội dung dưới đây:

2.1. Thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu:

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu:

Kết quả thẩm định về thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu được tổng hợp tại **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Nội dung kiểm tra	Thời gian thực tế thực hiện	Kết quả thẩm định	
			Tuân thủ	Không tuân thủ
	[1]	[2]	[3]	[4]
2	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	PL2600061711 thời điểm đăng tải ngày 18/3/2026	x	
3	Thông báo mời thầu	IB2600120637 - 00 thời điểm đăng tải 31/03/2026; IB2600120637 - 02 thời điểm đăng tải 03/04/2026	x	
4	Thời điểm phát hành hồ sơ mời thầu, thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu	Từ ngày 31/03/2026 đến ngày 09/4/2026	x	
7	Thời gian yêu cầu làm rõ hồ sơ mời thầu của nhà thầu	Nội dung làm rõ theo văn bản số 70-26/CV-VNG ngày 02/4/2026	x	

STT	Nội dung kiểm tra	Thời gian thực tế thực hiện	Kết quả thẩm định	
			Tuân thủ	Không tuân thủ
8	Thời gian làm rõ hồ sơ mời thầu của Chủ đầu tư	Ngày 03/4/2026	x	
9	Thời gian sửa đổi hồ sơ mời thầu (nếu có)	Ngày 03/4/2026	x	
10	Thời điểm đóng thầu	10h00 ngày 09/4/2026	x	
12	Mở thầu	10h36 ngày 09/4/2026	x	
13	Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu	Từ ngày 09/4/2026 đến ngày 22/4/2026 (Thời gian làm rõ HSDT từ ngày 16/4/2026 đến ngày 21/4/2026)	x	

b) Ý kiến thẩm định về thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp **Bảng số 02**, chúng tôi thấy rằng gói thầu trên được tổ chức đấu thầu đến bước kỹ thuật đảm bảo theo đúng quy định về thời gian nêu của Luật Đấu thầu, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

2.2. Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu:

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu:

Kết quả thẩm định về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu được tổng hợp tại **Bảng số 03** dưới đây:

Bảng số 03

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ	Không tuân thủ
	[1]	[2]	[3]
1	Nội dung thẩm định kết quả đánh giá về kỹ thuật/hồ sơ đề xuất về kỹ thuật		
1.1	Nội dung đánh giá tính hợp lệ	x	
1.2	Nội dung đánh giá về năng lực, kinh nghiệm	x	

1.3	Nội dung đánh giá về kỹ thuật	x	
2	Nội dung thẩm định kết quả đánh giá về tài chính/hồ sơ đề xuất về tài chính		
2.1	Nội dung đánh giá về tài chính/hồ sơ đề xuất về tài chính	x	

b) Ý kiến thẩm định về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu:

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại **Bảng số 03**, đơn vị thẩm định/tổ thẩm định đưa ra ý kiến về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu chưa phù hợp và những lưu ý cần thiết, bao gồm:

- Kết quả đánh giá: Tuân thủ Luật Đấu thầu, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và phù hợp với các nội dung của E-HSMT;

- Danh sách nhà thầu không đáp ứng yêu cầu và bị loại; lý do loại bỏ nhà thầu:

*** CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN & XÂY DỰNG VƯƠNG THÀNH PHÁT:**

- Mục 3.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng:

Nhà thầu không đề xuất “Vì kèo thép” trong bảng đề xuất chủng loại vật tư cho gói thầu. Không đáp ứng tiêu chí đầy đủ vật tư sử dụng cho gói thầu.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

- Mục 3.2.1. Hiểu biết về dự án và gói thầu: Trình bày được quy mô, phạm vi gói thầu; phân tích, đánh giá vị trí công trình, thuận lợi, khó khăn khi thi công.

Nhà thầu chỉ dừng lại ở việc nhắc lại những nội dung đã có sẵn ở Chương V E-HSMT không có sự hiểu biết của nhà thầu về dự án và gói thầu cần thực hiện.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

- Mục 3.2.3. Giải pháp thi công (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công):

Thuyết minh BPTC nhà thầu thiếu các nội dung: Phá dỡ lớp vữa trát cột, trụ trong nhà; phá dỡ lớp vữa trát xà, dầm, trần trong nhà; phá dỡ kết cấu gạch; phá dỡ kết cấu bê tông.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

*** CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI THÀNH LONG:**

- Mục 3.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng:

Nhà thầu có văn bản trả lời làm rõ nhưng không đáp ứng yêu cầu.

Nhà thầu không đề xuất trong bảng kê chi tiết và không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp các loại vật tư, vật liệu: cọc tiếp địa; cọc chống sét; vì kèo thép; xà gỗ thép.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

- Mục 3.2.1. Hiểu biết về dự án và gói thầu: Trình bày được quy mô, phạm vi gói thầu; phân tích, đánh giá vị trí công trình, thuận lợi, khó khăn khi thi công.

Nhà thầu chỉ dừng lại ở việc nhắc lại những nội dung đã có sẵn ở Chương V E-HSMT không có sự hiểu biết của nhà thầu về dự án và gói thầu cần thực hiện.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

- Mục 3.2.2. Biện pháp chuẩn bị tổ chức thi công tổng thể gói thầu:

Bản vẽ tổng mặt bằng: có 2 nhà A4 và không có nhà A1; Không bố trí vị trí đặt biển báo trên bản vẽ tổng mặt bằng; Không thể hiện lối thoát nạn cứu hộ khi xảy ra sự cố trên bản vẽ tổng mặt bằng; Không bố trí tập kết chất thải tại công trình trước khi vận chuyển đến bãi đổ thải tại bản vẽ tổng mặt bằng;

Đường thoát nước nhà thầu có thuyết minh bố trí thoát nước khu vực lán trại tạm công nhân ở công trường, nhưng bản vẽ tổng mặt bằng không thể hiện.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

- Mục 3.2.3. Giải pháp thi công (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công):

Thiếu thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công phân tháo dỡ thiết bị điện; thiết bị vệ sinh (bệ xí); phá dỡ kết cấu gạch; phá dỡ kết cấu bê tông không cốt thép.

Thiếu bản vẽ biện pháp thi công phân phá dỡ lớp vữa trát tường, cột, trụ trong nhà; phá dỡ lớp vữa trát xà, dầm, trần trong nhà.

Thiếu thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công công tác trát trần; công tác sơn dầm, trần, cột.

Thiếu bản vẽ BPTC phân sơn sắt thép; phân lắp đặt cửa; lợp mái tôn; phần hệ thống điện; phần cấp thoát nước; phần hệ thống PCCC; phần rãnh cáp ngầm; phần tiếp địa.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSM.

- Mục 3.3.2. Lập biểu đồ tiến độ thi công; biểu đồ huy động nhân lực; biểu đồ huy động thiết bị; biểu đồ cung cấp vật tư, vật liệu:

Biểu đồ cung ứng vật liệu nhà thầu không đề xuất cung ứng vật liệu xi măng.

Biểu đồ tiến độ thi công ngày thứ 8 nhà thầu tiến hành thi công công tác chống thấm và vận chuyển sơn, gạch, đá, cát lên cao nhưng biểu đồ cung cấp vật liệu ngày thứ 10 nhà thầu mới bắt đầu cung ứng vật liệu. Như vậy biểu đồ cung ứng vật liệu không phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công.

Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

- Mục 3.4.1. Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình:

Có sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng, tuy nhiên không quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công. Kết luận: Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT

- Nhận xét về sự bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật: Đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế tuân thủ Luật Đấu thầu, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Tổ thẩm định thống nhất về kết quả lựa chọn nhà thầu của tổ chuyên gia;
- Ý kiến khác (nếu có): Không có.

III. VỀ Ý KIẾN KHÁC BIỆT, BẢO LƯU CỦA CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA: không

IV. VỀ Ý KIẾN KHÁC BIỆT, BẢO LƯU CỦA THÀNH VIÊN THAM GIA THẨM ĐỊNH TRONG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH/TỔ THẨM ĐỊNH: không

V. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Ý kiến thẩm định đối với gói thầu được tổng hợp tại **Bảng số 04** dưới đây:

Bảng số 04

STT	Nội dung kiểm tra	Ý kiến thẩm định	
		Thống nhất	Không thống nhất
	[1]	[2]	[3]
1	Căn cứ pháp lý	X	
2	Thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu	X	
3	Nội dung thẩm định kết quả đánh giá về kỹ thuật/hồ sơ đề xuất về kỹ thuật	X	
3.1	Nội dung đánh giá tính hợp lệ	X	
3.2	Nội dung đánh giá về năng lực, kinh nghiệm	X	
3.3	Nội dung đánh giá về kỹ thuật	X	
4	Nội dung thẩm định kết quả đánh giá về tài chính/hồ sơ đề xuất về tài chính	X	
3.4	Nội dung đánh giá về tài chính/hồ sơ đề xuất về tài chính	X	

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

Trên cơ sở các nhận xét theo từng nội dung nêu trên, tổ thẩm định đưa ra ý kiến nhận xét về các nội dung như sau:

- Về cơ sở pháp lý: Tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan.

- Về kết quả đánh giá: Tuân thủ đúng theo yêu cầu của e-HSMT

- Về sự bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật: Bảo đảm theo đúng quy định tại Luật Đấu thầu, Nghị định 214/2025/NĐ-CP

- Tổ thẩm định thống nhất về kết quả lựa chọn nhà thầu của tổ chuyên gia.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở đề nghị của Tổ chuyên gia về kết quả lựa chọn nhà thầu và nội dung tại báo cáo thẩm định này, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Quốc tế VIPLAND kiến nghị Trường Đại học Công nghệ GTVT phê duyệt hủy thầu kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 06: Thi công sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 thuộc Dự án: Sửa chữa, chống xuống cấp một số hạng mục nhà giảng đường A1 và A4 tại Vĩnh Phúc (nay là Phú Thọ) để các bộ phận triển khai các bước tiếp theo.

Tổ trưởng

Tổ viên



Nguyễn Viết Hùng



Phạm Văn Anh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Văn Biên